

LÁ THƯ MỤC VỤ



Rất nhiều Kitô hữu tin vào nghĩa đen của từng câu Kinh Thánh. Nhưng tin như vậy thì có vẻ ấu trĩ và mê tín vì tin như vậy là chối bỏ khả năng sáng tạo thông minh của trí tuệ, cái phân biệt chúng ta với loài vật. Dĩ nhiên chúng ta cần tin vào Kinh Thánh và cố gắng để tìm ra ý nghĩa của Lời Chúa trong đó để áp dụng cho đời mình, nhưng tin hoàn toàn vào nghĩa đen của từng chữ trong đó thì là hiểu lầm mục đích và ý nghĩa mà Kinh Thánh muốn chuyển gởi cho chúng ta.

Thí dụ bài đọc 1 của Chúa Nhật thứ bốn Mùa Thường Niên Năm B hôm nay là đoạn trích từ sách Đệ Nhị Luật. Đây là cuốn sách thứ năm của bộ Kinh Thánh và là cuốn cuối cùng của bộ Ngũ Kinh (Pentateuch) mà người Do Thái tin rằng do chính ông Môsê viết ra. Nhưng chúng ta biết rằng Cựu Ước được viết trong vòng mấy trăm năm, nên cho dù ông Môsê được nuôi dưỡng và lớn lên trong hoàng cung của Pharaô nước Ai Cập có nghĩa là ông được hấp thụ một nền giáo dục cao nên ông có thể viết sách, nhưng không ai có thể sống chín trăm năm để viết bộ Ngũ Kinh cả. Cũng thế, các sử gia Kinh Thánh đã chỉ ra rằng Ngũ Kinh được cấu tạo từ hai cuốn sách khác nhau nên chúng ta mới thấy có hai câu chuyện về việc sáng tạo nên Adam và Evà hoàn toàn khác biệt trong Sách Sáng Thế. (St 1: 26-30; St 2: 7-25)

Như thế chúng ta cần tin cái gì?

Kinh Thánh, cả Cựu Ước và Tân Ước, là Lời của Thiên Chúa mạc khải cho chúng ta về chính Ngài, về mối liên hệ của chúng ta với Ngài và mối liên hệ của Ngài với chúng ta. Diễn tả cách nên thơ hơn thì đó là ‘lá thư tình’ Thiên Chúa gởi cho chúng ta. Khi nói Kinh Thánh là Lời Chúa, Giáo Hội có ý muốn nói là chính Thiên Chúa gợi hứng cho người ta viết về Ngài, bằng chính ngôn ngữ của họ, qua kinh nghiệm và ý riêng của họ, trong hoàn cảnh và thời đại lịch sử nhất định. Nhưng đằng sau những lối diễn tả của con người là những chân lý của Chúa, chúng ta nhờ trí thông minh được Chúa ban phải biết lắng nghe những lời đó và áp dụng những chân lý Chúa muốn nói với chúng ta vào văn hoá và cuộc sống cụ thể của mỗi nơi, mỗi thời đại và mỗi hoàn cảnh sống của chúng ta.

Trong bài Phúc âm hôm nay chúng ta thấy Chúa Giêsu khi giảng dạy trong hội đường, Ngài đã giải thích và chuyển tải những sứ điệp mới từ những dòng Kinh Thánh cũ nên *“Người ta kinh ngạc về giáo lý của Người, vì Người giảng dạy người ta như Đấng có uy quyền”*. Ngài giảng dạy như Đấng có uy quyền bởi Ngài là con Thiên Chúa như thánh Phaolô trong thư gởi Tín Hữu Do Thái đã viết: *“Thuở xưa nhiều lần nhiều cách, Thiên Chúa đã phán với cha ông chúng ta qua các ngôn sứ; nhưng vào thời sau hết này, Thiên Chúa đã phán dạy chúng ta qua Thánh Tử”* (Dt 1, 1-2)

Quyền giải thích Kinh Thánh và chuyển tải sứ điệp mới của Chúa Giêsu đã được trao lại cho Giáo hội qua các thánh Tông đồ. Nên Giáo hội Công Giáo không những chỉ tin vào Kinh Thánh mà còn tin vào quyền giáo huấn của Giáo hội nữa, vì *“để có một bộ Kinh Thánh Kitô giáo, trước hết, cần phải có một Hội Thánh tông truyền”* (Lời Chúa Cho Mọi Người, Tr.28). Chính Hội Thánh tông truyền đã gìn giữ cho Lời Chúa không bị giải thích sai lạc. Điều này giải thích tại sao các anh em Tin Lành càng ngày càng sinh ra nhiều giáo phái khác biệt vì họ chỉ tin vào Kinh Thánh và tin vào nghĩa đen của từng chữ trong đó nên họ giải thích lung tung theo ý của mình và ai cũng cho lối giải thích của mình mới là chân lý. Do đó *“để hiểu Kinh Thánh, chúng ta không được tin vào bất cứ lối giải thích nào của một nhà thuyết giáo hay một giáo phái. Chúng ta phải đón nhận sự giải thích từ Hội Thánh đã được các Tông Đồ thiết lập, và luôn trung thành với những quy tắc các ngài đặt ra”* (Lời Chúa Cho Mọi Người, Tr.13)

Trong những ngày Tết vừa qua, chúng ta đã đón Tết theo những truyền thống văn hoá của chúng ta nhưng với cách giải thích và áp dụng theo như giáo huấn của Giáo Hội dạy. Các bài đọc trong ba ngày Tết, các lời nguyện của các thánh lễ Tết đều đã được Giáo Hội quy định trong Lễ Quy Roma, để trong khi mừng đón Tết theo truyền thống văn hoá dân tộc, chúng ta đồng thời cũng sống theo truyền thống của Kitô giáo. Hay nói một cách khác, Giáo Hội đã ‘rửa tội’ cho những phong tục tập quán của chúng ta để biến chúng thành phong tục tập quán Kitô giáo. Sau khi phong tục tập quán cổ truyền ‘được rửa tội’ thì chúng được mang thêm những tầng ý nghĩa mới và trở nên phong phú hơn. Thí dụ, phong tục tập quán thờ cúng tổ tiên của Người Việt là một nét văn hoá bén rễ sâu trong đời sống của dân tộc cả hàng ngàn năm, khi được Kitô hoá, nét văn hoá này không những không mất đi mà còn được nâng lên cao hơn vì bốn phận thảo hiếu, kính nhớ ông bà tổ tiên là giới răn thứ bốn nghĩa là giới răn đầu tiên trong bốn phận làm người. (Ba giới răn đầu là những giới răn thuộc về bốn phận đối với Thiên Chúa).

Trong những ngày đầu tiên của năm mới Nhâm Thìn, xin kính chúc toàn thể mọi thành viên của Cộng Đoàn chúng ta biết sống trọn vẹn ‘Lộc Lời Chúa’ mà tôi đã đại diện mọi người hái trong đêm giao thừa: *“Ai thờ cha thì bù đắp lỗi lầm, ai kính mẹ thì tích trữ kho báu”* (Hc 3:3-4). Để trong năm mới, chúng ta vừa sống theo Lời Chúa dạy trong sách Huân Ca, vừa sống trọn đạo hiếu đối với ông bà cha mẹ theo như phong tục tập quán ngàn đời của tổ tiên chúng ta truyền lại. Như thế, chúng ta vừa làm gương cho con cháu trong đời sống đức tin, vừa truyền lại cho con cháu nét văn hóa vừa sâu vừa đẹp của Người Việt chúng ta.

Lm Nguyễn Mộng Huỳnh